

Phú Thọ, ngày 16 tháng 6 năm 2025

TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO - CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG HỆ CHÍNH QUY - KHÓA Đ.CĐ10A1-3, B3
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026

STT	Môn học	Số tín chỉ	Tháng			8/2025				9/2025				10/2025				11/2025				12/2025			
			Ngày			4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15
			Tổng số tiết LT+TH	Số tiết /buổi	Số buổi /tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	Sinh lý bệnh - miễn dịch	2(2,0)	30LT	4,2	1	4	4	4	4	4	4	4	2								Ôn và thi học kỳ				
2	Điều dưỡng cơ sở 1	3(2,1)	30LT+30TH	4,3	2	8	8	8	6	/8	/8	/8	/6												
3	Điều dưỡng cơ sở 2	3(2,1)	30LT+30TH	4,3	2									8	8	8	6	/8	/8	/8		/6			
4	Giao tiếp GDSK, THDD	2(2,0)	30LT	4,3	2									4	4	4	4	4	4	4		2			
5	Dịch tễ các bệnh TN	2(2,0)	30LT	4,3	2	4	4	4	4	4	4	4	2												
6	Chăm sóc NBCC và CSTC	2(1,1)	15LT+30TH	2-4	1,2	4	4	4	3	/8	/8	/8	/6												
7	Y học cổ truyền - PHCN	3(2,1)	30LT+30TH	4,2	1,2					4	4	4	4	4	4	4	2	/8	/8	/8		/6			
Tổng						20	20	20	17	28	28	28	20	16	16	16	12	20	20	20	14				

Ghi chú: *Kí hiệu / là thực hành*

NGƯỜI LẬP BIỂU



Bùi Thị Trang

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
CAO ĐẲNG
Y DƯỢC
PHÚ THỌ



TS. Trần Thị Vân Anh

BẢNG PHÂN CÔNG GIẢNG VIÊN DẠY CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG KHÓA Đ.CĐ10A1-3, B3

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2025 - 2026

Đ.CĐ10	Sinh lý bệnh - miễn dịch	Dịch tễ các BTN	GTGDSK, THĐD	Điều dưỡng cơ sở 1		
				Lý thuyết + TH .1	TH .2	TH .3
A1	Từ Thị Diệu Hồng	Bùi Thị Anh	Tạ Thị Quỳnh Nga	Trần Hương Ly	Hà Thị Thu Hà	Hà Minh Hiếu
A2	Bùi Thị Đến	Võ Thị Vũ Quỳnh	Vũ Thị Thuý Hằng	Trần Hữu Phú	Nguyễn Thị Yến Thanh	Đỗ Thị Ngọc Ánh
A3	Từ Thị Diệu Hồng	Bùi Thị Anh	Tạ Thị Quỳnh Nga	Trần Hương Ly	Hà Thị Thu Hà	Hà Minh Hiếu
B3	Phạm Đức Tiến	Tạ Thị Quỳnh Nga	Vũ Thị Thuý Hằng	Trần Hữu Phú	Nguyễn Thị Yến Thanh	
Điều dưỡng cơ sở 2				CSNBCC & CSTC		
	Lý thuyết + TH .1	TH .2	TH .3	Lý thuyết + TH .1	TH .2	TH .3
A1	Trần Hương Ly	Hà Thị Thu Hà	Hà Minh Hiếu	Bùi Thị Trang	Nguyễn Văn Chanh	Nguyễn Thị Nhiều
A2	Trần Hữu Phú	Nguyễn Thị Yến Thanh	Đỗ Thị Ngọc Ánh	Bùi Thị Trang	Nguyễn Văn Chanh	Nguyễn Thị Nhiều
A3	Trần Hương Ly	Hà Thị Thu Hà	Hà Minh Hiếu	Bùi Thị Trang	Nguyễn Văn Chanh	Nguyễn Thị Nhiều
B3	Nguyễn Thị Yến Thanh	Trần Hữu Phú		Bùi Thị Thu Thủy	Nguyễn Văn Chanh	
Y học cổ truyền - PHCN						
	Lý thuyết + TH .1	TH .2	TH .3			
A1	Nguyễn Thị Thuý Hà	Nguyễn Thị Phương Thảo	Kim Ngọc Bất			
A2	Nguyễn Thị Thuý Hà	Nguyễn Thị Phương Thảo	Kim Ngọc Bất			
A3	Nguyễn Thị Thuý Hà	Nguyễn Thị Phương Thảo	Kim Ngọc Bất			
B3	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nguyễn Thị Thuý Hà				

NGƯỜI LẬP BIỂU

Bùi Thị Trang

KT. HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Thị Vân Anh

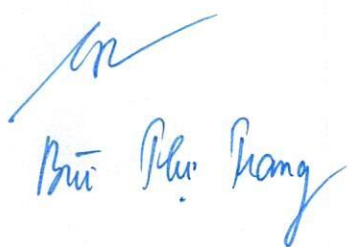
KẾ HOẠCH THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Trình độ Cao đẳng, ngành Điều dưỡng - Khoá/lớp Đ.CĐ10A1-3, B3

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2025 - 2026

STT	Môn Thi	Giờ thi, ngày thi	Hình thức thi	Địa điểm thi
1	Sinh lý bệnh - miễn dịch	10h45, 13/12/2025	Trắc nghiệm	F13.1, F13.2, F13.3
2	Điều dưỡng cơ sở 1	16h45, 13/12/2025	Thực hành	TTTH- TLS
3	Điều dưỡng cơ sở 2	10h45, 14/12/2025	Thực hành	TTTH- TLS
4	Giao tiếp GDSK, THĐD	16h45, 14/12/2025	Trắc nghiệm	F13.1, F13.2, F13.3
5	Dịch tễ các bệnh TN	10h45, 20/12/2025	Trắc nghiệm	
6	Chăm sóc NBCC và CSTC	16h45, 20/12/2025	Trắc nghiệm	
7	Y học cổ truyền - PHCN	10h45, 21/12/2025	Trắc nghiệm	

NGƯỜI LẬP BIỂU


Bùi Phú Hoàng

KT. HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Thị Vân Anh

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I - KHÓA Đ.CĐ10 - NĂM HỌC 2025 - 2026
LỚP ỔN ĐỊNH Đ.CĐ10A1

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /tuần	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Sinh lý bệnh - miễn dịch	2 (2,0)	4	Sáng	Thứ 6 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 21/9/2025
			2		Thứ 6 (1-2)	LT: 22/9/2025 - 28/9/2025
2	Điều dưỡng cơ sở 1	3(2,1)	4	Sáng	Thứ 4 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 31/8/2025
			4	Sáng	Thứ 5 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 24/8/2025
			2	Sáng	Thứ 5 (1-2)	LT: 25/8/2025 - 31/8/2025
			4	Sáng	Thứ 4 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 28/9/2025
			4	Sáng	Thứ 5 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 21/9/2025
			2	Sáng	Thứ 5 (1-2)	TH: 22/9/2025 - 28/9/2026
3	Điều dưỡng cơ sở 2	3(2,1)	4	Sáng	Thứ 4 (1-4)	LT: 29/9/2025 - 26/10/2025
			4	Sáng	Thứ 5 (1-4)	LT: 29/9/2025 - 19/10/2025
			2	Sáng	Thứ 5 (1-2)	LT: 20/10/2025 - 26/10/2025
			4	Sáng	Thứ 4 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 23/11/2025
			4	Sáng	Thứ 5 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 16/11/2025
			2	Sáng	Thứ 5 (1-2)	TH: 17/11/2025 - 23/11/2025
4	Giao tiếp, GDSK	2(2,0)	4	Chiều	Thứ 6 (1-4)	LT: 29/9/2025 - 16/11/2025
			2		Thứ 6 (1-2)	LT: 17/11/2025 - 23/11/2025
5	Dịch tễ các bệnh truyền nhiễm	2(2,0)	4	Chiều	Thứ 5 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 21/9/2025
			2		Thứ 5 (1-2)	LT: 22/9/2025 - 28/9/2025
6	Chăm sóc NBCC,CSTC	2 (1,1)	4	Chiều	Thứ 2 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 24/8/2025
			3	Sáng	Thứ 3 (1-3)	LT: 25/8/2025 - 31/8/2025
			4	Chiều	Thứ 2 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 28/9/2025
			4	Sáng	Thứ 3 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 21/9/2025
			2	Sáng	Thứ 3 (1-2)	TH: 22/9/2025 - 28/9/2025

7	Y học cổ truyền - PHCN	3(2,1)	4	Sáng	Thứ 2 (1-4)	LT: 01/9/2025 - 19/10/2025
			2	Chiều	Thứ 3 (1-2)	LT: 20/10/2025 - 26/10/2025
			4	Sáng	Thứ 2 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 23/11/2025
			4	Chiều	Thứ 3 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 16/11/2025
			2	Chiều	Thứ 3 (1-2)	TH: 17/11/2025 - 23/11/2025
8	Sinh hoạt lớp		1	Sáng	Thứ 4 (5)	04/8/2025 - 23/11/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 04/8/2025
3. Thực hành tại Trung tâm TH-TLS

2. Giảng đường: F13.1

NGƯỜI LẬP BIỂU



Bùi Thị Trang

Phú Thọ, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Thị Vân Anh

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I - KHÓA Đ.CĐ10 - NĂM HỌC 2025 - 2026
LỚP ỔN ĐỊNH Đ.CĐ10A2

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /tuần	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Sinh lý bệnh - miễn dịch	2 (2,0)	4	Sáng	Thứ 5 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 21/9/2025
			2		Thứ 5 (1-2)	LT: 22/9/2025 - 28/9/2025
2	Điều dưỡng cơ sở 1	3(2,1)	4	Chiều	Thứ 4 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 31/8/2025
			4	Chiều	Thứ 5 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 24/8/2025
			2	Chiều	Thứ 5 (1-2)	LT: 25/8/2025 - 31/8/2025
			4	Chiều	Thứ 4 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 28/9/2025
			4	Chiều	Thứ 5 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 21/9/2025
			2	Chiều	Thứ 5 (1-2)	TH: 22/9/2025 - 28/9/2026
3	Điều dưỡng cơ sở 2	3(2,1)	4	Chiều	Thứ 4 (1-4)	LT: 29/9/2025 - 26/10/2025
			4	Chiều	Thứ 5 (1-4)	LT: 29/9/2025 - 19/10/2025
			2	Chiều	Thứ 5 (1-2)	LT: 20/10/2025 - 26/10/2025
			4	Chiều	Thứ 4 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 23/11/2025
			4	Chiều	Thứ 5 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 16/11/2025
			2	Chiều	Thứ 5 (1-2)	TH: 17/11/2025 - 23/11/2025
4	Giao tiếp, GDSK	2(2,0)	4	Chiều	Thứ 3 (1-4)	LT: 29/9/2025 - 16/11/2025
			2		Thứ 3 (1-2)	LT: 17/11/2025 - 23/11/2025
5	Dịch tễ các bệnh truyền nhiễm	2(2,0)	4	Sáng	Thứ 3 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 21/9/2025
			2		Thứ 3 (1-2)	LT: 22/9/2025 - 28/9/2025
6	Chăm sóc NBCC,CSTC	2 (1,1)	4	Sáng	Thứ 2 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 24/8/2025
			3	Sáng	Thứ 6 (1-3)	LT: 25/8/2025 - 31/8/2025
			4	Sáng	Thứ 2 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 28/9/2025
			4	Sáng	Thứ 6 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 21/9/2025
			2	Sáng	Thứ 6 (1-2)	TH: 22/9/2025 - 28/9/2025

7	Y học cổ truyền - PHCN	3(2,1)	4	Chiều	Thứ 2 (1-4)	LT: 01/9/2025 - 19/10/2025
			2	Chiều	Thứ 6 (1-2)	LT: 20/10/2025 - 26/10/2025
			4	Chiều	Thứ 2 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 23/11/2025
			4	Chiều	Thứ 6 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 16/11/2025
			2	Chiều	Thứ 6 (1-2)	TH: 17/11/2025 - 23/11/2025
8	Sinh hoạt lớp		1	Chiều	Thứ 4 (5)	04/8/2025 - 23/11/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 04/8/2025
2. Giảng đường: F13.2
3. Thực hành tại Trung tâm TH-TLS

NGƯỜI LẬP BIỂU



Bùi Thị Trang

Phủ Thọ, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Thị Vân Anh

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I - KHÓA Đ.CĐ10 - NĂM HỌC 2025 - 2026
LỚP ỔN ĐỊNH Đ.CĐ10A3

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /tuần	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Sinh lý bệnh - miễn dịch	2 (2,0)	4	Chiều	Thứ 6 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 21/9/2025
			2		Thứ 6 (1-2)	LT: 22/9/2025 - 28/9/2025
2	Điều dưỡng cơ sở 1	3(2,1)	4	Sáng	Thứ 2 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 31/8/2025
			4	Sáng	Thứ 3 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 24/8/2025
			2	Sáng	Thứ 2 (1-2)	LT: 25/8/2025 - 31/8/2025
			4	Sáng	Thứ 2 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 28/9/2025
			4	Sáng	Thứ 3 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 21/9/2025
			2	Sáng	Thứ 3 (1-2)	TH: 22/9/2025 - 28/9/2026
3	Điều dưỡng cơ sở 2	3(2,1)	4	Sáng	Thứ 2 (1-4)	LT: 29/9/2025 - 26/10/2025
			4	Sáng	Thứ 3 (1-4)	LT: 29/9/2025 - 19/10/2025
			2	Sáng	Thứ 2 (1-2)	LT: 20/10/2025 - 26/10/2025
			4	Sáng	Thứ 2 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 23/11/2025
			4	Sáng	Thứ 3 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 16/11/2025
			2	Sáng	Thứ 3 (1-2)	TH: 17/11/2025 - 23/11/2025
4	Giao tiếp, GDSK	2(2,0)	4	Sáng	Thứ 6 (1-4)	LT: 29/9/2025 - 16/11/2025
			2		Thứ 6 (1-2)	LT: 17/11/2025 - 23/11/2025
5	Dịch tễ các bệnh truyền nhiễm	2(2,0)	4	Chiều	Thứ 3 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 21/9/2025
			2		Thứ 3 (1-2)	LT: 22/9/2025 - 28/9/2025
6	Chăm sóc NBCC,CSTC	2 (1,1)	4	Sáng	Thứ 4 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 24/8/2025
			3	Chiều	Thứ 5 (1-3)	LT: 25/8/2025 - 31/8/2025
			4	Sáng	Thứ 4 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 28/9/2025
			4	Chiều	Thứ 5 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 21/9/2025
			2	Chiều	Thứ 5 (1-2)	TH: 22/9/2025 - 28/9/2025

7	Y học cổ truyền - PHCN	3(2,1)	4	Chiều	Thứ 4 (1-4)	LT: 01/9/2025 - 19/10/2025
			2	Sáng	Thứ 5 (1-2)	LT: 20/10/2025 - 26/10/2025
			4	Chiều	Thứ 4 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 23/11/2025
			4	Sáng	Thứ 5 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 16/11/2025
			2	Sáng	Thứ 5 (1-2)	TH: 17/11/2025 - 23/11/2025
8	Sinh hoạt lớp		1	Sáng	Thứ 3 (5)	04/8/2025 - 23/11/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 04/8/2025
3. Thực hành tại Trung tâm TH-TLS

2. Giảng đường: F13.3

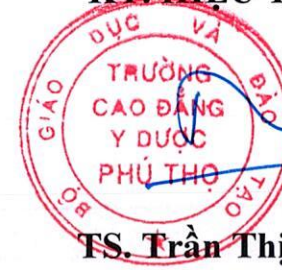
NGƯỜI LẬP BIỂU



Bùi Thị Trang

Phú Thọ, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG




TS. Trần Thị Vân Anh

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I - KHÓA Đ.CĐ10 - NĂM HỌC 2025 - 2026
LỚP ỔN ĐỊNH Đ.CĐ10B3

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /tuần	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Sinh lý bệnh - miễn dịch	2 (2,0)	4	Tối	Thứ 6 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 21/9/2025
			2		Thứ 6 (1-2)	LT: 22/9/2025 - 28/9/2025
2	Điều dưỡng cơ sở 1	3(2,1)	4	Sáng	Thứ 7 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 31/8/2025
			4	Sáng	Chủ nhật (1-4)	LT: 04/8/2025 - 24/8/2025
			2	Sáng	Thứ 7 (1-2)	LT: 25/8/2025 - 31/8/2025
			4	Sáng	Thứ 7 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 28/9/2025
			4	Sáng	Chủ nhật (1-4)	TH: 01/9/2025 - 21/9/2025
			2	Sáng	Chủ nhật (1-2)	TH: 22/9/2025 - 28/9/2026
3	Điều dưỡng cơ sở 2	3(2,1)	4	Sáng	Thứ 7 (1-4)	LT: 29/9/2025 - 26/10/2025
			4	Sáng	Chủ nhật (1-4)	LT: 29/9/2025 - 19/10/2025
			2	Sáng	Thứ 7 (1-2)	LT: 20/10/2025 - 26/10/2025
			4	Sáng	Thứ 7 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 23/11/2025
			4	Sáng	Chủ nhật (1-4)	TH: 27/10/2025 - 16/11/2025
			2	Sáng	Chủ nhật (1-2)	TH: 17/11/2025 - 23/11/2025
4	Giao tiếp, GDSK	2(2,0)	4	Tối	Thứ 6 (1-4)	LT: 29/9/2025 - 16/11/2025
			2		Thứ 6 (1-2)	LT: 17/11/2025 - 23/11/2025
5	Dịch tễ các bệnh truyền nhiễm	2(2,0)	4	Tối	Thứ 7 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 21/9/2025
			2		Thứ 7 (1-2)	LT: 22/9/2025 - 28/9/2025
6	Chăm sóc NBCC,CSTC	2 (1,1)	4	Chiều	Thứ 7 (1-4)	LT: 04/8/2025 - 24/8/2025
			3	Chiều	Chủ nhật (1-3)	LT: 25/8/2025 - 31/8/2025
			4	Chiều	Thứ 7 (1-4)	TH: 01/9/2025 - 28/9/2025
			4	Chiều	Chủ nhật (1-4)	TH: 01/9/2025 - 21/9/2025
			2	Chiều	Chủ nhật (1-2)	TH: 22/9/2025 - 28/9/2025

7	Y học cổ truyền - PHCN	3(2,1)	4	Tối	Thứ 5 (1-4)	LT: 01/9/2025 - 19/10/2025
			2	Tối	Thứ 5 (1-2)	LT: 20/10/2025 - 26/10/2025
			4	Chiều	Thứ 7 (1-4)	TH: 27/10/2025 - 23/11/2025
			4	Chiều	Chủ nhật (1-4)	TH: 27/10/2025 - 16/11/2025
			2	Chiều	Chủ nhật (1-2)	TH: 17/11/2025 - 23/11/2025
8	Sinh hoạt lớp		1	Sáng	Thứ 7 (5)	04/8/2025 - 23/11/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 04/8/2025

2. Giảng đường: F13.3

3. Ca học tối bắt đầu từ 18h00

4. Thực hành tại Trung tâm TH-TLS

NGƯỜI LẬP BIỂU

Bùi Thị Trang

Phú Thọ, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Thị Vân Anh